UBND TỈNH ĐỒNG THÁP **SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 132 /BC-SKHĐT	*Đồng Tháp, ngày 22 tháng 9 năm 2022*

BÁO CÁO
Tình hình triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 9, 9 tháng năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2022 của Chính phủ, về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 40/QĐ-UBND-HC ngày 12/01/2022 về Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân Tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, Chương trình hành động của Tỉnh ủy khóa XI năm 2022 và Nghị quyết của HĐND Tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

Đồng thời, ngay từ đầu năm, UBND Tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến tổng kết tình hình kinh tế - xã hội năm 2021 và triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, tại Hội nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành Tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố đã tiến hành ký cam kết thực hiện những nội dung, chỉ tiêu đối với từng đơn vị để thực hiện đạt hiệu quả cao nhất Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh năm 2022.

Trong hoạt động, UBND Tỉnh chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh uỷ; thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh; ban hành Chương trình công tác của UBND Tỉnh năm 2022 ngày 06/01/2022 (kèm theo Quyết định số 08/QĐ-UBND-HC ngày 06/01/2022), phân công trách nhiệm cụ thể cho người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh. Chỉ đạo các đơn vị ứng dụng công nghệ thông tin để theo dõi chặt chẽ kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tập trung chỉ đạo các vấn đề trọng tâm: *phòng chống dịch Covid-19; phục hồi sản xuất kinh doanh; thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công, đẩy mạnh giải ngân; cải cách hành chính; thu hút đầu tư; xây dựng nông thôn mới; tái cơ cấu nông nghiệp, công nghiệp; giải quyết việc làm, thực hiện chính sách an sinh xã hội...* Đồng thời, xử lý nhanh các vấn đề có tính cấp bách của địa phương. Đến nay, tình hình dịch Covid-19 vẫn được kiểm soát tốt, giữ vững địa bàn an toàn để người dân, doanh nghiệp an tâm sinh sống, gia tăng sản xuất, kinh doanh góp phần phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 11/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình, Uỷ ban nhân dân Tỉnh đã tổ chức Hội nghị đánh giá tác động của dịch Covid-19 đến phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp trong năm 2021 và chỉ đạo các sở, ngành căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ THÁNG 9, 9 THÁNG NĂM 2022

1. Về công tác phòng, chống dịch bệnh và nâng cao năng lực y tế

- Triển khai Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 (2022 - 2023) của Chính phủ, UBND Tỉnh tiếp tục chỉ đạo ngành, các cấp thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống dịch Covid-19, không chủ quan, lơ là từ đây đến cuối năm. Đến nay, tình hình dịch bệnh Covid-19 tại tỉnh Đồng Tháp được kiểm soát, tuy nhiên số ca mắc từ đầu tháng 8 năm 2022 đến nay có khuynh hướng tăng nhẹ, số ca mắc trung bình 30-40 ca/tuần, < 10 ca/ngày. Tính đến ngày 09/09/2022, có 62 trường hợp đang điều trị, trong đó: 42 ca nhẹ (điều trị tại nhà), 12 ca có triệu chứng trung bình, 8 ca nặng. Toàn tỉnh có 143/143 xã, phường, thị trấn có tình hình dịch xếp cấp độ 1 (mức độ thấp).

- Tập trung thực hiện công tác bao phủ vắc xin cho đối tượng chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng Covid-19, kết quả tiêm chủng tính đến ngày 14/9/2022: Trẻ em từ 05 tuổi đến dưới 12 tuổi: đạt tỷ lệ: 92,79%, mũi 2: đạt 73,88%; Trẻ em từ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi: Mũi 1: đạt tỷ lệ: 100,52%, mũi 2: đạt tỷ lệ: 99,62%, mũi 3: đạt tỷ lệ: 53,56%; Người từ 18 tuổi trở lên: Mũi 1: đạt tỷ lệ: 99,88%, mũi 2: đạt tỷ lệ: 99,2%, mũi bổ sung: đạt tỷ lệ: 99,83%, mũi nhắc lại: đạt tỷ lệ: 94,82%, mũi nhắc lại 2: đạt 74,43%.

- Bên cạnh đó, Tỉnh tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp cơ sở khám chữa bệnh. Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp 700 giường bệnh cơ bản đã hoàn thành và từng bước đưa vào sử dụng, đang khẩn trương đẩy nhanh tiến độ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 02 Trung tâm Y tế tuyến huyện[1], tỉnh Đồng Tháp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

2. Về phục hồi và phát triển kinh tế

Thực hiện mục tiêu kép *"vừa phòng, chống dịch Covid -19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội"* đạt được nhiều kết quả quan trọng, nhiều ngành, lĩnh vực, địa phương đã tăng trưởng mạnh trở lại; các hoạt động đời sống kinh tế - xã hội đã thích ứng an toàn và linh hoạt với dịch bệnh; kết quả cụ thể như sau:

2.1 Nông nghiệp, nông thôn

Tiếp tục triển khai Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân chuyên nghiệp, chuyển mạnh từ tư duy "sản xuất nông nghiệp" sang tư duy "kinh tế nông nghiệp", phát triển kinh tế nông thôn gắn với

[1] Trung tâm Y tế huyện Lấp Vò và Tân Hồng.

quá trình đô thị hoá nông thôn đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; tập trung phát triển và xây dựng các chuỗi ngành hàng chủ lực, có tiềm năng, thế mạnh như: lúa gạo, hoa kiểng, cá tra, xoài, sen[2]. Nhiều mô hình sản xuất theo hướng an toàn, hữu cơ, truy xuất nguồn gốc tiếp tục được nhân rộng[3]. Ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc và mã số vùng trồng để đáp ứng yêu cầu các thị trường tiêu dùng khó tính[4]. Kết quả đạt được trong tháng như sau:

a) Ngành trồng trọt (đến ngày 15/9/2022)

- Tiếp tục mở rộng diện tích lúa áp dụng quy trình canh tác tiên tiến để hạ giá thành sản xuất[5], tăng chất lượng sản phẩm; đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng sang các loại có giá trị cao hơn. ***Vụ Đông xuân 2021 - 2022***: xuống giống đạt 99,6% so với kế hoạch, bằng 96,5 so cùng kỳ; sản lượng đạt 1,388 triệu tấn, ***bằng 96,7%*** so cùng kỳ năm 2021[6]. ***Vụ Hè thu 2022***: xuống giống 182.768ha, đạt 98% so với kế hoạch, sản lượng đã thu hoạch 1,137 triệu tấn, ***bằng 95%*** *so cùng kỳ*. ***Vụ Thu đông 2022***: xuống giống 105.755 ha, đạt 93% so với kế hoạch, ***bằng 97%*** so cùng kỳ, đã thu hoạch 19.513ha. Diện tích còn lại chưa xuống giống tập trung ở huyện Hồng Ngự.

Giá bán ổn định đối với lúa thường IR50404 và giảm đối với nhóm lúa chất lượng cao, giá nếp tăng; giá thành sản xuất lại tăng so cùng kỳ nên đã tác động phần nào đến lợi nhuận người trồng lúa[7].

---

[2] Theo Quyết định số 888/QĐ-UBND-HC, ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh về phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; ban hành Kế hoạch số 309/KH-UBND ngày 31/08/2022 về phát triển ngành hàng cá tra tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, Kế hoạch số 307/KH-UBND ngày 31/8/2022 về phát triển ngành hàng lúa gạo tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025; Kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 31/8/2022 về phát triển ngành hàng xoài tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025; Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 31/8/2022 về phát triển ngành hàng sen tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025.

[3] - Mô hình trồng nấm bào ngư tại vườn ươm khởi nghiệp nông nghiệp và phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện Tháp Mười, quy mô 30.000 phôi, tiến độ đang chờ duyệt kinh phí để quyết toán mô hình năm 2022. - Mô hình sản xuất lúa theo Tiêu chuẩn SRP (Dự án CGH đồng bộ 500 ha) HTX DVNN Mỹ Đông 2, quy mô 150 ha. MH xuống giống ngày 15/12/2021, lúa đã thu hoạch. Đã ký hợp đồng mua vật tư hỗ trợ mô hình.- Mô hình vườn rau hữu cơ phục vụ giáo dục môi trường trên địa bàn huyện Lấp Vò , quy mô 300 m2. Ngày 05/8 phối hợp với Tổ chức Seed to Table khảo sát hỗ trợ mô hình.- Nhân rộng MH liên kết, CGH sản xuất lúa giống gắn với truy xuất nguồn gốc ở huyện Tam Nông, quy mô 100 ha. Ngày 10/8 phối hợp với công ty Rynan tập huấn mã số vùng trồng và truy xuất nguồn gốc cho nông dân trong và ngoài mô hình. - Mô hình thâm canh xoài theo hướng hữu cơ ở xã Tân Mỹ, huyện Thanh Bình, quy mô 5 ha. Ngày 22/7 triển khai mô hình. - Mô hình thâm canh mít theo tiêu chuẩn VietGAP ở xã Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười, quy mô 5 ha. Ngày 21/7 triển khai mô hình. - Xây dựng mô hình sản xuất Xoài theo tiêu chuẩn hữu cơ, quy mô 32,1 ha/44 hộ. Tiến độ đã xây dựng kế hoạch thực hiện mô hình. - Mô hình chăn nuôi heo giống sinh sản, theo hướng an toàn sinh học gắn liên kết tiêu thụ ở huyện Cao Lãnh, quy mô 50 con/5 hộ, tiến độ đang thực hiện thủ tục mua giống, thức ăn hỗ trợ mô hình, kiểm tra hướng dẫn hộ vệ sinh chuồng trại.

[4] Tính đến tháng 9/2022 hướng dẫn ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản cho các hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh: đối với sản phẩm cây ăn trái là 60,76 ha, trong đó xoài 51 ha tại huyện Cao Lãnh, thành phố Cao Lãnh, Thanh Bình, cam xoàn 4,76 ha, mít 05 ha ở thành phố Hồng Ngự; đối với sản phẩm gạo 100 ha *(giảm 20ha so kỳ báo cáo trước, do có 01 Công ty huyện Tam Nông xin rút)* tại huyện Hồng Ngự, thành phố Hồng Ngự, Thanh Bình, Lấp Vò, Châu Thành, Cao Lãnh và Tháp Mười; Đối với rau màu 3 ha huyện Thanh Bình. Lũy kế đến tháng 9/2022, trên địa bàn tỉnh hiện có 12.417,87 ha với 704 mã số vùng trồng xuất khẩu sang các thị trường Trung Quốc, Hoa Kỳ, Úc, New Zealand, Nga, Hàn Quốc, EU, Nhật Bản, Malaysia và mã nội bộ sẵn sàng xuất khẩu (Đánh giá tỷ lệ so với cam kết hành động và do với các huyện đăng ký).

[5] Quy trình canh tác 3 giảm 3 tăng, 1 phải 5 giảm, tưới tiết kiệm nước, sử dụng máy cấy, ứng dụng cơ giới hoá và ứng dụng quy trình công nghệ mới trong sản xuất và quản lý dịch bệnh.

[6] Nguồn số liệu: Cục Thống kê.

[7] Giá thành sản xuất dao động 3.315 – 3.835 đồng/kg (tăng 284 – 539 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2021), lợi nhuận dao động 12-16 triệu đồng/ha (tăng từ 2,9 – 8,1 triệu đồng so cùng kỳ, riêng lúa chất lượng cao thì lợi nhuận giảm 3,5 triệu đồng so với cùng kỳ).

- *Hoa màu và cây công nghiệp ngắn ngày*: **Đ**ã xuống giống là 28.518 ha, ***tăng 9%*** so cùng kỳ, đã thu hoạch đạt 84% diện tích xuống giống gồm các loại như bắp, khoai lang, rau các loại,…. Tình hình tiêu thụ các loại hoa màu vẫn ổn định. So với cùng kỳ năm 2021 tuy giá thành có tăng nhưng giá bán tăng[8] nên lợi nhuận tăng từ 27 – 375 triệu đồng/ha.

- Tổng diện tích trồng cây ăn trái là 42.050 ha, ***tăng 25ha*** so kỳ báo cáo trước, tăng 4.393 ha so cuối năm 2021. So với cùng kỳ năm 2021 giá bán các loại trái cây tăng từ 5.500 – 50.000 đồng/kg. Giá thành tăng từ 857 – 2.558 đồng/kg. Lợi nhuận tăng từ 65 – 287 triệu đồng/ha tùy từng loại.

b) Ngành chăn nuôi, dịch bệnh trên vật nuôi

- Tình hình chăn nuôi tương đối ổn định, người nuôi tiếp tục tái đàn[9]. Tiếp tục tái cơ cấu các ngành hàng chủ lực, Tỉnh đã ban hành Kế hoạch 281/KH-UBND ngày 11/8/2022 về phát triển ngành hàng vịt tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, nhằm hướng đến ngành hàng tập trung, quy mô lớn, tạo dựng mối liên kết theo chuỗi giá trị, kết nối sản xuất - tiêu thụ giữa người chăn nuôi với các doanh nghiệp theo hướng bền vững. Tổng lượng thịt xuất bán ước 9 tháng đạt 43.572 tấn, ***tăng gần 7%*** so cùng kỳ năm 2021.

- Tình hình dịch bệnh trên vật nuôi được kiểm soát tốt. Trong tháng trên địa bàn tỉnh không có ghi nhận tình hình dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên vật nuôi. Lũy kế từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh ghi nhận 17 ổ dịch tả heo Châu Phi và 01 ổ dịch viêm da nổi cục trên địa bàn các huyện Tam Nông, Cao Lãnh, huyện Hồng Ngự, thành phố Hồng Ngự với tổng số con tiêu hủy là 428 con (*không đổi so với kỳ báo cáo trước)* và 02 ổ dịch dại chó trên địa bàn huyện Hồng Ngự và huyện Tân Hồng. Một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác như: bệnh cúm gia cầm, bệnh lở mồm long móng, tai xanh được giám sát chặt chẽ.

c) Nuôi trồng thủy sản

Tình hình nuôi thủy sản tiếp tục là điểm sáng, diện tích thả nuôi và sản lượng thu hoạch đều tăng so cùng kỳ năm 2021. Dịch bệnh trên thủy sản được kiểm soát tốt. Giá thành sản xuất tiếp tục tăng so cùng kỳ nhưng người nuôi vẫn có lãi[10]. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2022, tổng sản lượng thủy sản ước tính 531.741 tấn, ***tăng 9,5%*** so với cùng kỳ, trong đó, sản lượng thuỷ sản nuôi trồng, tăng 9% so cùng kỳ *(cá tra thâm canh tăng 7,7%),* sản lượng thuỷ sản khai thác tăng 26,8% so cùng kỳ.

---

[8] Giá bán tăng 1.500 – 20.000 đồng/kg trên các loại hoa màu, giá thành tăng từ 134 – 4.240 đồng/kg.

[9] Tổng đàn gia súc của Tỉnh (kể cả xuất bán) đến nay là 201.577 con, tăng hơn 16 ngàn con so kỳ báo cáo trước, trong đó đàn heo là 147.123 con (trong đó số con ở thời điểm hiện tại là 80.352 con), bò 52.747 (số con thời điểm hiện tại là 37.700 con), trâu 4.350 con (số con ở thời điểm hiện tại là 3.022 con). Đàn gia cầm 123.519.000 con (kể cả xuất bán), trong đó đàn gà là 1.592.100 con (số con thời điểm hiện tại là 637.940 con), đàn vịt 6.471.200 con (số con thời điểm hiện tại là 4.019.510 con).

[10] Giá thành sản xuất cá tra thịt trắng trung bình 26.726 đồng/kg (tăng 4.371 đồng/kg so với cùng kỳ) lợi nhuận hơn 1,5 tỷ đồng/ha. Thuỷ sản khác: cá điêu hồng giá thành 35.148 đồng/kg (tăng 4.023 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lời trên 23 triệu đồng/bè 93 m3; tôm càng xanh thương phẩm giá thành 127.169 đồng/kg (giảm 4.803 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi có lời trên 98 triệu đồng/ha; cá lóc giá thành 34.061 đồng/kg (tăng 1.982 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lời khoảng 529 triệu đồng/0,5ha; cá sặc rằn giá thành sản xuất 54.495 đồng/kg (tăng 10.523 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi có lời khoảng 20 triệu đồng/ha; ếch giá thành 29.035 đồng/kg (tăng 3.237 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lời khoảng 9,6 triệu đồng/vèo 40m2.

d) Về phát triển mô hình hội quán, kinh tế tập thể và xây dựng nông thôn mới, phát triển sản phẩm OCOP

- Tiếp tục phát huy vai trò kinh tế tập thể trong chia sẻ kinh nghiệm sản xuất và liên kết tiêu thụ. Đến 20/9/2022, toàn Tỉnh hiện có **126 Hội quán** được thành lập *(tăng 03 Hội quán so kỳ báo cáo trước)* có **6.492 thành viên.** Trong đó, có 30 HTXNN được thành lập từ 31 mô hình Hội quán. Tiếp tục thông tin tình hình nông sản trong và ngoài nước, các mô hình khởi nghiệp, mô hình sản xuất nông nghiệp mới hiệu quả trên địa bàn tỉnh đến các Hội quán. Trên địa bàn toàn Tỉnh có 180 HTXNN *(giảm so với kỳ báo cáo trước[11])*; 940 tổ hợp tác và 64 trang trại (*tăng 23 trang trại so với tháng trước[12]).*

- Thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", tiếp tục phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng nông thôn mới, góp phần duy trì và nâng chất các tiêu chí xã nông thôn mới. Hoàn thiện thể chế về xây dựng NTM: Tỉnh đã hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025[13]; Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025[14]; Quy định Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới, quy định thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025[15].

Toàn Tỉnh có **103 xã** được UBND Tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (*trong đó, có 06 xã đạt chuẩn xã NTM năm 2021),* 12 xã còn lại đạt từ 12 - 16 tiêu chí. ***Số xã nông thôn mới nâng cao:*** có 10 xã đã được UBND Tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; có 02 xã đạt 18/19 tiêu chí; 04 xã đạt 16 - 17 tiêu chí và 01 xã đạt 15 tiêu chí. ***Đối với cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới***: có 05 đơn vị *(thành phố Sa Đéc, thành phố Cao Lãnh và thành phố Hồng Ngự và huyện Tháp Mười, Cao Lãnh)* được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ hoặc đạt chuẩn nông thôn mới.

- Triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm năm 2022 *(theo Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 14/3/2022).* Tỉnh đã Thành lập Hội đồng và Tổ giúp việc đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Đồng Tháp năm 2022. Đánh giá, phân hạng sản phẩm thuộc Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Đồng Tháp đợt 1, 2 năm 2022. Luỹ kế, đến ngày 19/9/2022 có 269 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP đạt 3 sao và 4 sao *(Trong đó, có 208 sản phẩm đạt 3 sao và 61 sản phẩm đạt 4 sao).*

2.2. Công nghiệp, thương mại - dịch vụ tiếp tục duy trì đà phục hồi

- Tiếp tục triển khai Đề án Tái cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, tập trung phát triển công nghiệp chế biến nông sản, công nghiệp vật liệu xây dựng, phát triển năng lượng tái tạo là khâu đột phá.

---

[11] Giảm 01 HTX do giải thể HTX DVNN Tân Khánh Đông, xã Tân Khánh Đông, Tp. Sa Đéc
[12] Số lượng cập nhật mới theo báo cáo kết quả rà soát từ các địa phương.
[13] Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC, ngày 08/8/2022.
[14] Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC, ngày 08/8/2022.
[15] Quyết định số 865/QĐ-UBND-HC, ngày 08/8/2022.

- Với chủ trương đồng hành cùng doanh nghiệp, cùng với những nỗ lực vượt khó và chủ động thích nghi tốt của cộng đồng doanh nghiệp, đã tác động tích cực đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh, các doanh nghiệp đã khôi phục hoạt động ổn định trở lại. ***Chỉ số sản xuất công nghiệp*** tháng 9/2022 ***tăng gần 31,6%*** so tháng cùng kỳ năm 2021; ***lũy kế 9 tháng***: chỉ số sản xuất công nghiệp (SXCN) ***tăng 16%,*** giá trị SXCN đạt 53.032 tỷ đồng *(giá 2010)*, tăng 20% so cùng kỳ năm 2021, trong đó, *Công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục là động lực dẫn dắt trong tăng trưởng giá trị SXCN và tăng trưởng GRDP chung*. Q***uý III/2022*** chỉ số SXCN có mức hồi phục cao nhất ***tăng 48%*** so quý cùng kỳ năm 2021, trong khi quý I, II/2022 đều tăng khoảng 5% so quý cùng kỳ năm 2021. Tuy nhiên, giá trị SXCN quý III/2022 lại thấp hơn hai quý I, II[16], nguyên nhân chủ yếu do nền tăng trưởng quý III/2021 thấp nhất trong các quý I, II/2021.

- Có 08 sản phẩm công nghiệp chủ lực có sản lượng tăng so với tháng trước và 04 sản phẩm giảm[17]; ***so với tháng cùng kỳ năm 2021***, hầu hết các sản phẩm đều tăng trưởng tốt, nhất là áo quần các loại *(tăng 474%);* các bộ phận của giày dép bằng da, tấm lót bên trong có thể tháo rời *(tăng 490%);* Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự *(tăng 217%)*, gạo xay xát *(tăng 128%)*. Lũy kế 9 tháng, có 09 sản phẩm tăng cao đóng góp vào sự tăng trưởng chung của ngành công nghiệp[18] và 03 sản phẩm giảm[19]. ***Quý III/2022***, hầu hết các sản phẩm tăng trưởng mạnh nhất trong các quý I, II/2022 so quý cùng kỳ (có 07 sản phẩm có mức tăng từ 90% đến gần 350% so quý cùng kỳ), nhất là Áo quần các loại tăng 347%, Các bộ phận của giày dép bằng da tăng 235%, Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự tăng 188%, riêng Cá philê đông lạnh tăng 44,7% và Gạo xay xát, lau bóng tăng 104% so quý cùng kỳ năm 2021.

- Tính đến ngày 15/9/2022, số cơ sở khôi phục hoạt động 69.567/69.570 cơ sở[20], đạt 99,99% *(tăng 184 cơ sở đang hoạt động so kỳ báo cáo trước)*. Huyện Châu Thành số cơ sở đang hoạt động đạt 99,94%, các địa phương còn lại khôi phục hoạt động 100%. Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp là 627[21]/632 doanh nghiệp *(giảm 02 DN so với kỳ trước)*.

- Hoạt động thương mại tiếp tục khởi sắc, 100% chợ, siêu thị trên địa bàn tỉnh đã khôi phục hoạt động trở lại với công suất đạt 100%[22]. Các hoạt động kinh

---

[16] Theo giá so sánh 2010: Quý I/2022 đạt 17.423 tỷ đồng, tăng 5%; Qúy II/2022 đạt 18.300 tỷ đồng, tăng 7%; Qúy III/2022 đạt 17.309 tỷ đồng, tăng 65% so quý cùng kỳ 2021.

[17] Cát khai thác giảm 4%; thuốc lá có đầu lọc giảm 2%; bê tông tươi giảm 6%; bia giảm 1%. Sản phẩm tăng: Gạo xay xát, lau bóng tăng 1,18%; cá philê đông lạnh tăng 0,27%; Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự tăng 0,47%; Thức ăn thủy sản tăng 1,68%; Nước sản xuất tăng 0,37%; Áo quần các loại tăng 3%; Các bộ phận của giày dép bằng da, tấm lót bên trong có thể tháo rời tăng 0,33%; Thuốc viên các loại tăng 1%.

[18] Cát khai thác tăng 75%; Cá philê đông lạnh tăng 23,5%; Gạo xay xát, lau bóng tăng 39%; Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự tăng 72,5%; Thuốc lá có đầu lọc tăng 79%; Áo quần các loại tăng 37%; Các bộ phận của giày dép bằng da tăng 19%; Bê tông tươi tăng 2%; Bia tăng 11%.

[19] Thức ăn thủy sản giảm 11%, bia giảm 0,67%, thuốc viên các loại giảm 3,7%.

[20] Có 3 HTX tại Châu Thành đang làm thủ tục xin giải thể.

[21] Lai Vung: 02 DN xin tạm ngưng, cuối năm hoạt động lại và 03 DN tại huyện Châu Thành xin tạm ngưng hoạt động đến hết năm 2022 (1.Công Ty TNHH Bảo Hộ Lao Động Long Thành, ngành nghề: May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú); 2. CÔNG TY TNHH cơ khí HOÀNG NHẬT TÂN, ngành nghề: sản xuất máy chuyên dụng khác; 3. CÔNG TY TNHH sản xuất Ba lô NGỌC YẾN, ngành nghề: sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm).

[22] Trong số 50 cửa hàng tiện lợi trên địa bàn Tỉnh có 02 cửa hàng tạm ngưng kinh doanh.

doanh, mua bán trên địa bàn và sức tiêu thụ của người dân có xu hướng tăng trở lại, nhiều chương trình kết nối cung cầu, giao thương được tổ chức, thúc đẩy tăng trưởng. Giá các mặt hàng nông sản, hàng hóa thiết yếu trên địa bàn Tỉnh ổn định.

Hoạt động bán hàng online kết hợp với bán hàng tại chỗ phát triển. Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, mở rộng thị trường[23]; Tổ chức Tuần hàng sản phẩm OCOP Đồng Tháp trên sàn thương mại điện tử và tổ chức Chương trình Livestream quảng bá sản phẩm OCOP Đồng Tháp trên trang Fanpage truyền hình của Đài phát thanh truyền hình Đồng Tháp; tích cực hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử, tăng cường chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh góp phần làm gia tăng Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tháng 9 đạt 9.318 tỷ đồng***, tăng 75%*** so tháng cùng kỳ năm 2021; ***lũy kế 9 tháng đạt 83.961 tỷ đồng***, ***tăng 28%*** so với cùng kỳ năm 2021.

- Các hoạt động vận tải hành khách nội tỉnh, liên tỉnh và hàng hóa trên địa bàn tỉnh đã khôi phục lại hoạt động; tuy nhiên theo số liệu thống kê lượng khách tham gia hoạt động vận tải chỉ đạt 60-70% so với thời gian trước dịch, tăng khoảng 10% so kỳ báo cáo trước. Lũy kế 9 tháng, doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 102%; Dịch vụ lưu trú ăn uống tăng 30,6%; các dịch vụ tiêu dùng khác tăng 44,6% so cùng kỳ năm 2021.

- Hoạt động xuất nhập khẩu tiếp tục ghi nhận nhiều tín hiệu khả quan với nhiều đơn đặt hàng mới. Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Tỉnh như thủy sản, gạo, bánh phồng tôm, giày da… vẫn nắm giữ tốt các thị trường truyền thống. Phối hợp với các tỉnh tháo gỡ khó khăn trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa tại các cửa khẩu phía Bắc; thường xuyên thông tin các chủ trương, chính sách xuất khẩu đến doanh nghiệp. Các mặt hàng chủ lực của tỉnh đều giữ vững được các thị trường truyền thống và có sự dịch chuyển nhẹ từ thị trường các nước châu Á sang các nước châu Âu; xuất khẩu nông sản cũng ghi nhận bước tiến mới khi xoài của Tỉnh đã được xuất khẩu thành công sang EU. ***Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa (không tính hàng hóa tạm nhập , tái xuất) lũy kế 9 tháng, ước đạt 1.133 triệu USD***, đạt 95,6% so với kế hoạch, ***tăng 52%*** so với cùng kỳ năm 2021. Lũy kế 9 tháng, các mặt hàng xuất khẩu của Tỉnh đều có kim ngạch tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2021, thủy sản tăng 48%, gạo tăng 77%, sản phẩm may tăng 76%, bánh phồng tôm tăng 22%, các hàng hóa khác tăng 71%.

- Tổng kim ngạch nhập khẩu lũy kế 9 tháng ước đạt 586,6 triệu USD, đạt 122% so với kế hoạch, ***tăng 95,7%*** so với cùng kỳ năm 2021. Các mặt hàng nhập khẩu tăng mạnh, đảm bảo nguyên phụ liệu đầu vào sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp. Tuy nhiên, nguyên, phụ liệu sản xuất tân dược giảm 12% so cùng kỳ năm 2021.

[23] Tham gia Hội nghị kết nối tiêu thụ với Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ Tổng hợp Vincommerce; hỗ trợ DN, CSSX KD tham gia Phiên chợ cuối tuần tại siêu thị Tứ Sơn Chủ Đề "Sản phẩm OCOP và Đặc trưng nổi tiếng Vùng Miền"; triển khai Chương trình Kết nối tiêu thụ hàng hóa giữa 05 tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long với Thành phố Hồ Chí Minh.

- Du lịch tiếp tục duy trì đà phục hồi, nhất là kể từ khi mở hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh trong điều kiện bình thường mới từ ngày 31/3/2022[24]. Triển khai Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn giai đoạn 2022 - 2026 nhằm thúc đẩy ngành du lịch phục hồi, phát triển với phương châm "Du lịch an toàn - Trải nghiệm trọn vẹn"; chủ động thích nghi, ứng phó linh hoạt, an toàn với các ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid-19. Tổ chức chuỗi sự kiện văn hóa - du lịch đánh dấu cho hoạt động mở cửa du lịch trở lại, làm đòn bẩy cho ngành du lịch đẩy nhanh tốc độ phục hồi[25]. Tăng cường và đa dạng hóa các hoạt động kích cầu, truyền thông quảng bá về tiềm năng, thế mạnh du lịch với các sản phẩm đặc thù, sản phẩm mới, hấp dẫn. Nâng cao hiệu quả các hoạt động marketing, ứng dụng công nghệ thực tế ảo và các công nghệ tiên tiến khác nhằm tăng giá trị, sức hấp dẫn của điểm đến, sản phẩm, dịch vụ du lịch; khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch xây dựng các gói sản phẩm kích cầu với các ưu đãi, cam kết về chất lượng; tăng cường tập huấn, đào tạo nhân lực cho ngành du lịch. Ngoài ra, tỉnh hỗ trợ kết nối lại thị trường du lịch trong và ngoài nước, giới thiệu, bán sản phẩm dịch vụ du lịch thuận lợi trên môi trường mạng.

Với nhiều hoạt động kích cầu du lịch sau đại dịch Covid-19, ngành du lịch có bước khởi sắc[26], tuy nhiên vẫn chưa thu hút khách du lịch quốc tế đến với Tỉnh. Tổng lượt khách du lịch do các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch ước thực hiện tháng 09/2022 là 200.000 lượt khách. Tổng thu du lịch ước thực hiện tháng 9/2022 là 90 tỷ đồng. Tổng lượt khách du lịch do các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch ước thực hiện tháng 9 tháng đầu năm 2022 khoảng 2.800.000 lượt khách, ***tăng 150%*** so với cùng kỳ năm 2021. Tổng thu du lịch ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2022 khoảng 1.200 tỷ đồng, ***tăng 236,32%*** so với cùng kỳ năm 2021.

2.3. Hoạt động xây dựng tiếp tục khởi sắc

Tiếp tục thực hiện tốt công tác thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán xây dựng công trình; thực hiện tốt việc xét cấp chứng chỉ năng lực, chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo quy định; tổng hợp nhu cầu và xây dựng kế hoạch cung ứng cát cho các công trình một cách hợp lý, đảm bảo tiến độ thi công, hạn chế tình trạng thiếu cát cục bộ do khan hiếm cát. Đến ngày 16/9/2022, tổng số công trình đầu tư trong năm 2022 là khoảng 1.203 công trình[27] (bao gồm công trình chuyển tiếp), ***tăng 73 dự án*** *so kỳ báo cáo trước*. Trong đó: số công trình đang thực hiện dự án đến bước lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng là 337 công trình (*giảm 15 công trình so kỳ báo cáo trước);* số công trình đang thi công 550 công trình *(tăng 08 công trình so kỳ báo cáo trước);* số công trình tạm ngưng thi công do vướng mặt bằng 04 công trình *(tăng 03 so kỳ báo cáo*

[24] Kế hoạch số 111/KH-UBND, ngày 31/3/2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp về mở cửa lại hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh trong điều kiện bình thường mới.

[25] Tiêu biểu như: Diễn đàn kết nối du lịch thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh thành ĐBSCL lần thứ hai tại Đồng Tháp; chuỗi hoạt động phong phú tại Lễ hội sen Đồng Tháp lần thứ nhất; Lễ hội Hoa Sa Đéc; Lễ hội hòa Bình Sa Đéc; Lễ hội vía Bà Chúa Xứ tại Khu di tích Gò Tháp; Lễ hội Xoài Cao Lãnh năm 2022 lần thứ nhất diễn ra trong những ngày tổ chức Lễ giỗ ông, bà Đỗ Công Tường lần thứ 202 tại thành phố Cao Lãnh và huyện Cao Lãnh;…

[26] Từ tháng 6/2021 đến tháng 03/2022 ngành du lịch phải đóng của để phòng chống dịch.

[27] Cuối năm 2021 là 1.286 công trình

trước); số công trình hoàn thành thi công là 312 công trình (*tăng 77 công trình so kỳ báo cáo trước).*

2.4. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công phát triển kết cấu hạ tầng

- Tiếp tục tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, quán triệt chủ trương đồng hành cùng doanh nghiệp từ Tỉnh đến cơ sở, chủ động tiếp xúc và tăng cường tương tác để nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhiều hoạt động hỗ trợ, tập trung khôi phục và phát triển kinh tế.

- Chỉ số PCI Đồng Tháp năm 2021 tiếp tục giữ vững vị trí thứ 3/63 tỉnh, thành phố, dẫn đầu cả nước, đây là năm thứ 14 liên tiếp, tỉnh Đồng Tháp nằm trong nhóm 5 và năm thứ 08 liên tiếp nằm trong nhóm 3 của các tỉnh, thành phố "có chất lượng điều hành kinh tế xuất sắc nhất nước" với điểm số đạt 70,53 điểm (giảm 2,28 điểm so với năm 2020). Tổ chức công bố kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành Tỉnh và địa phương thông qua Bộ chỉ số DDCI năm 2021, trong đó, có đến 13/14 đơn vị thuộc khối sở, ban, ngành có điểm số được cải thiện trong năm 2021 so với năm 2019[28], điểm số DDCI trung vị của các huyện, thành phố năm 2021 đạt 77,71 điểm, cải thiện tích cực so với các năm trước[29] (không có đơn vị đạt dưới 70 điểm).

a) Tình hình phát triển doanh nghiệp: Nhiều hoạt động hỗ trợ cho khởi nghiệp quan tâm góp phần thúc đẩy phát triển doanh nghiệp, đặc biệt tổ chức Không gian Triển lãm sản phẩm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Tháp và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long năm 2022 là dịp để giới thiệu sản phẩm OCOP, dịch vụ ngân hàng, viễn thông và sản phẩm khởi nghiệp của thanh niên, doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Tại Cuộc thi khởi nghiệp ĐBSCL, Đồng Tháp đạt nhiều giải cao như: giải nhì, giải ba và các giải khuyến khích[30]. Ước 9 tháng năm 2022, thành lập mới 586 doanh nghiệp *(tăng 67% so cùng kỳ)* với tổng vốn đăng ký là 4.212 tỷ đồng (*tăng 50% so cùng kỳ)*; số doanh nghiệp tạm ngừng là 235 doanh nghiệp *(tăng 22% so cùng kỳ)*, giải thể 390 doanh nghiệp *(tăng 179% so cùng kỳ)* và tái hoạt động là 155 doanh nghiệp *(tăng 23% so cùng kỳ)*. Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh ước khoảng 4.700 doanh nghiệp.

Nguyên nhân: *Số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn tăng so với cùng kỳ là do năm 2021, ảnh hưởng của dịch bệnh, Tỉnh thực hiện giãn cách xã hội nên các doanh nghiệp không có điều kiện đi làm thủ tục đăng ký tạm ngừng.*

Số DN giải thể tăng do: tiếp tục thực hiện rà soát chuẩn hóa dữ liệu DN bao gồm những DN chưa hoàn tất thủ tục trong năm 2021 do ảnh hưởng của dịch

---

[28] Có đến 07 đơn vị nằm trong nhóm "Rất tốt" (tăng 06 đơn vị so với năm 2019), với điểm số khá cao (từ 77,72 điểm đến 79,80 điểm, đứng đầu là Bảo hiểm xã hội tỉnh); 03 đơn vị thuộc nhóm "Tốt"; 03 đơn vị thuộc nhóm "Khá tốt" và 01 đơn vị thuộc nhóm "Khá".

[29] Theo đó, 67,67/100 điểm năm 2019 và 64,65/100 điểm năm 2018.

[30] Giải Nhì cho dự án "Sản xuất dược trà – khai thác giá trị dược liệu từ nông sản" (giải Nhất cuộc thi Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Tháp năm 2021), giải Ba cho dự án "Công nghệ sinh học HF" (giải Nhì cuộc thi Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Tháp năm 2021) và 02 giải Khuyến khích cho dự án: "Nước mắm cá linh Dì Mười" (Đồng Tháp) và "Vi tảo xử lý nước thải thủy sản" (Đà Nẵng).

Đặc biệt, Ban tổ chức cũng trao giải Nữ doanh nhân ấn tượng nhất cho chị Phan Thị Kim Diệu với dự án "Nước mắm cá linh Dì Mười" (Giải Nhì Cuộc thi khởi nghiệp tỉnh Đồng Tháp năm 2019).

bệnh và thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo đề nghị của cơ quan thuế.

b) Tình hình khôi phục dự án đầu tư tư nhân:

- Uỷ ban nhân dân Tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành và địa phương phối hợp chặt chẽ rà soát, thúc đẩy các dự án chậm triển khai đi vào hoạt động, thu hồi các dự án không có khả năng triển khai để kêu gọi nhà đầu tư khác. Tăng cường các hoạt động thu hút, hỗ trợ thủ tục đầu tư trên địa bàn Tỉnh, thăm thực địa tháo gỡ khó khăn các dự án để sớm đi vào hoạt động[31]. Công tác xúc tiến đầu tư được tập trung thực hiện[32]. Từ đầu năm 2022 đến ngày 19/9/2022 tiếp nhận hồ sơ đề xuất đầu tư của các doanh nghiệp theo Luật Đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư đã và đang tổ chức lấy ý kiến để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét): 69 dự án.

Tuy nhiên, chỉ thu hút được 16 dự án với tổng vốn 2.383 tỷ đồng *(tăng 01 dự án, tăng hơn 700 tỷ đồng về vốn so cùng kỳ năm 2021)* như sau: UBND Tỉnh chấp thuận nhà đầu tư cho 01 dự án với tổng vốn đầu tư là 250 tỷ đồng; Chấp thuận chủ trương đầu tư cho 01 dự án với tổng vốn đầu tư là 713 tỷ đồng; UBND Tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư cho 04 dự án với tổng vốn đầu tư là 952 tỷ đồng; UBND Tỉnh chấp thuận hình thức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất cho 06 dự án; Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 04 dự án, với tổng vốn đầu tư là 468 tỷ đồng (không trùng dự án đã chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Tỉnh).

Các hồ sơ đề xuất dự án còn lại (**53 hồ sơ**): chưa đáp ứng theo quy định nên phúc đáp Nhà đầu tư, đã có ý kiến chỉ đạo của UBND Tỉnh giao các đơn vị thực hiện, đang phối hợp lấy ý kiến các Sở ngành và địa phương hoặc đang đề nghị hướng dẫn của Bộ, ngành,…

- Từ năm 2020 đến ngày 16/9/2022: có ***61 dự án*** được chấp thuận chủ trương đầu tư/ chấp thuận nhà đầu tư/ cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, với tổng vốn đầu tư: 7.523 tỷ đồng: Dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động: 16 dự án, tổng vốn đầu tư là 1.223 tỷ đồng; Dự án đang triển khai xây dựng: 16 dự án, tổng vốn đầu tư là 2.267 tỷ đồng; Dự án đang thực hiện thủ tục đầu tư: 28 dự án, tổng vốn đầu tư là 3.940 tỷ đồng (trong đó có 13 dự án đang chậm thực hiện các thủ tục, nhà đầu tư đang khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện); Dự án đã thu hồi chủ trương đầu tư và chấm dứt hoạt động dự án: 01 dự án, vốn đầu tư 93 tỷ đồng.

c) Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng

c.1. Về giải ngân vốn đầu tư công

- Ngay từ đầu năm, UBND Tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến đánh giá tình hình thực hiện đầu tư xây dựng năm 2021 để chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, chỉ đạo các ngành, các cấp phải tuân thủ các quy định, công khai và minh

[31] Ngành Công Thương đến thăm và làm việc trực tiếp tại 23 dự án, liên lạc qua điện thoại là 22 dự án (do chưa có trụ sở); qua đó đã ghi nhận 13 nội dung khó khăn và 14 kiến nghị của các dự án kịp thời có giải pháp tháo gỡ.

[32] Ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác với Công ty cổ phần NovaGroup để đầu tư dự án thành phố thông minh Mekong; Tập đoàn T&T ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác chiến lược thuộc các lĩnh vực: Đầu tư bất động sản, đô thị, tài chính, năng lượng, nông nghiệp, du lịch, thương mại dịch vụ và logistics. Tiếp đón các nhà đầu tư lớn đến tìm hiểu đầu tư tại Tỉnh như: Tập đoàn TH mong muốn hợp tác đầu tư lĩnh vực nông nghiệp, Tập đoàn Đầu tư Tài chính và Xây dựng Đại Dương có trụ sở tại Bắc Ninh (OCEAN Group) đề xuất đầu tư Trung tâm Logistics tại Đồng Tháp, Công ty Cổ phần Tập đoàn Masterise đến tìm hiểu đầu tư tại tỉnh,….

bạch trong công tác đấu thầu, quan tâm khâu hậu kiểm, phát huy tính năng động và các giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư trong năm 2022, công tác triển khai kế hoạch vốn giai đoạn 2021- 2025. Thường xuyên nắm tình hình và chỉ đạo công tác giải ngân vốn đầu tư công. Tổng số kế hoạch vốn năm 2022 (kể cả vốn năm 2021 kéo dài chuyển sang) của Tỉnh là **5.906,852 tỷ đồng** (kể cả 48,3 tỷ đồng vốn vay lại) > **5.752,835 tỷ đồng** (báo cáo tháng 7 năm 2022), do cập nhật bổ sung vốn ngân sách địa phương cho phép kéo dài là 150,017 tỷ đồng và giao vốn tăng thu XSKT năm 2020 là 4 tỷ đồng.

- Kết quả giải ngân đến ngày ngày 16/9/2022 là **2.483,625 tỷ đồng/5.906,852 tỷ đồng, đạt 42,05% cao hơn 17,30%** so với cùng kỳ (ngày 20/9/2021, **đạt 24,75%**).

c.2. Về tình hình đầu tư kết cấu hạ tầng trọng điểm

- Để công tác triển khai các dự án giao thông trọng điểm giai đoạn 2021 - 2025 được nhanh chóng, thuận lợi, có sự phân công, phối hợp đồng bộ đảm bảo tiến độ dự án, UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 74/QĐ-UBND-TL ngày 04/4/2022 về thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện xây dựng các công trình giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định 317/QĐ-UBND-HC ngày 04/4/2022 ban hành Quy chế phối hợp và Kế hoạch triển khai thực hiện xây dựng các công trình giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025; ban hành Quy định số 39/QĐ-UBND-HC ngày 07/4/2022 về việc phê duyệt đơn giá dịch vụ sự nghiệp công đối với công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên đường bộ và đường thủy trên địa trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở để thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ, đường thủy năm 2022.

- Tăng cường chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025 *(theo Kế hoạch 342/KH-UBND ngày 06/12/2021 của UBND Tỉnh). Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng Khu, CCN (KCN Tân Kiều, KCN Ba Sao, KCN Trần Quốc Toản mở rộng, Cụm công nghiệp Quảng Khánh)*. Trung ương và Tỉnh đang khẩn trương triển khai các công trình như: Dự án cao tốc tuyến Mỹ An - Cao Lãnh[33]; Dự án Quốc lộ 30 (tuyến tránh thành phố Cao Lãnh) đang phối hợp thực hiện triển khai và phê duyệt các gói thầu[34]. Nhiều tuyến giao thông tỉnh đang đẩy nhanh tiến độ thực hiện: (***1) chuẩn bị đầu tư:*** dự án hạ tầng giao thông đường bộ khu vực Nam sông Tiền; ***(2) đang thực hiện thủ tục đấu thầu và triển khai thi công:*** Dự án ĐT857[35]. Nhiều tuyến trong

[33] Đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tại Quyết định số 2203/QĐ-TTg ngày 27/12/2021, chủ đầu tư đang thực hiện các bước tiếp theo.

[34] Bộ Giao thông vận tải phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư tại Quyết định số 136/QĐ-BGTVT ngày 21/01/2022. Sở GTVT duyệt TKBVTC&DT: gói thầu số 10 ngày 25/5/2022, gói thầu số 11 ngày 12/7/2022 và chuẩn bị duyệt TKBVTC-DT gói thầu số 09. Gói thầu số 10 ký hợp đồng thi công ngày 25/7/2022, hiện nay nhà thầu đang triển khai thi công theo hợp đồng. Gói thầu số 11 đang duyệt hồ sơ mời thầu. Đến ngày 15/8/2022, giải ngân 70,3/420 tỷ đạt 16,7%.

[35] Đã ký hợp đồng thi công gói thầu số 13,15,20,21,22; chuẩn bị ký HĐ gói 19; thương thảo HĐ gói thầu số 14, 18. Đang mời thầu gói thầu số 16, 17..

giai đoạn hoàn thiện và đưa vào sử dụng: 01 dự án[36] thi công hoàn thiện; hoàn thành đưa vào sử dụng 03 dự án[37].

c.3. Về tình hình thực hiện các dự án của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được Trung ương hỗ trợ *(Có phụ lục 01, 02, 03 kèm theo):* Có 02 dự án được hỗ trợ và 01 dự án phân cấp cho UBND Tỉnh làm cơ quan chủ quản:

(1) Dự án Nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 02 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Đồng Tháp (Tổng mức đầu tư: 171, 383 tỷ đồng, trong đó vốn TW hỗ trợ 135,5 tỷ đồng). UBND Tỉnh đã phê duyệt chủ trương đầu tư theo quyết định số 965/QĐ-UBND.HC ngày 25/8/2022[38]. **Tiến độ:** đang lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình.

(2) Dự án xử lý cấp bách sạt lở sông Tiền khu vực xã Tân Mỹ, xã Mỹ An Hưng, huyện Lấp Vò: Trung ương hỗ trợ **290** tỷ đồng. Uỷ ban nhân dân Tỉnh đã Phê duyệt đầu tư dự án tại Quyết định số 638/QĐ-UBND.HC ngày 20/6/2022[39] và Quyết định về việc ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp cho dự án tại Quyết định số 645/QĐ-UBND.HC, ngày 21/6/2022. ***Tiến độ dự án:*** đạt khoảng 20%; xử lý cấp bách giữ ổn định sạt lở từ mặt cắt MC 740 - MC 800 và khu vực lân cận, tiến độ thảm cát đạt khoản 15%, 02 dự án này dừng thi công do nước lên.

(3) Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh – An Hữu, giai đoạn 1 được Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt chủ trương đầu tư Quyết định số 769/QĐ-TTg, ngày 24/6/2022; Thủ tướng Chính phủ đã phân cấp cho UBND Tỉnh làm cơ quan chủ quản theo địa giới hành chính thực hiện các dự án, dự án thành phần đầu tư các tuyến đường bộ cao tốc Cao Lãnh- An Hữu theo hình thức đầu tư công thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tại Quyết định số 17/2022/QĐ-TTg ngày 28/7/2022. UBND Tỉnh phê duyệt quyết định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thành phần của Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Cao lãnh – An Hữu, giai đoạn 1 tại Quyết định số 835/QĐ-UBND-HC ngày 29/7/2022 và giao Sở Giao thông Vận tải làm chủ đầu tư. Tỉnh ủy đã thành lập Ban chỉ đạo và Tổ công tác trên cơ sở phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên thường xuyên theo dõi lộ trình thực hiện dự án để đề xuất tham mưu Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét lãnh, chỉ đạo tháo gỡ kịp thời các khó khăn. Hiện nay, Sở Giao thông Vận tải phối hợp các cơ quan liên quan cùng Bộ GTVT triển khai bước lập Báo cáo khả thi dự án.

---

[36] Hệ thống giao thông kết nối hạ tầng du lịch và nông nghiệp.

[37] Đường Sở Tư pháp kết nối đường Tân Việt Hòa; Nâng cấp Quốc lộ 30, đoạn Cao Lãnh - Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2; Bến phà Tân Châu – Hồng Ngự (phía bờ huyện Hồng Ngự).

[38] Với tổng mức đầu tư dự án là 171,383 tỷ đồng. Trong đó, vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ: 135,5 tỷ đồng và vốn ngân sách địa phương cam kết đối ứng để thực hiện dự án hoàn thành đưa vào sử dụng là 35,883 tỷ đồng. Như vậy, dự án trên đã đảm bảo thủ tục giao vốn đầu tư công trung hạn và dự kiến giao vốn hằng năm theo quy định của Luật Đầu tư công. Do đó, địa phương đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, phân bổ vốn NSTW như sau: Năm 2022: 13,550 tỷ đồng; Năm 2023: 121,950 tỷ đồng.

[39] Với tổng mức đầu tư của dự án là 399,077 tỷ đồng. Trong đó, **vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ: 290 tỷ đồng** và vốn ngân sách địa phương cam kết đối ứng để thực hiện dự án hoàn thành đưa vào sử dụng là 109,077 tỷ đồng. Như vậy, dự án trên đã đảm bảo thủ tục giao vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm theo quy định của Luật Đầu tư công. Do đó, địa phương đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, phân bổ vốn NSTW như sau: Năm 2022: 60 tỷ đồng; Năm 2023: 230 tỷ đồng.

2.5. Tài chính

Công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định. Thực hiện đến ngày 13/9/2022, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt **5.508** tỷ đồng, bằng **80,78**% dự toán năm, *(bằng 102,8% so với cùng kỳ năm 2021)*; Chi cân đối sách địa phương đạt **8.905** tỷ đồng, bằng **69,6**% dự toán năm, *(bằng 126% so với cùng kỳ năm 2021)*.

3. Văn hóa - xã hội

a) Công tác giáo dục:

Lễ khai giảng năm học 2022 – 2023 diễn ra trong không khí vui tươi gắn với an toàn phòng, chống dịch Covid-19 sau hai năm bị ảnh hưởng của dịch bệnh; triển khai thực hiện 138 lớp phổ cập bơi cho các em học sinh trong 04 huyện 15 xã Dự án phòng, chống đuối nước trẻ em; thực hiện dự án Nâng cao chất lượng giáo dục cho trẻ em thiệt thòi tại Việt Nam tại huyện Thanh Bình; thực hiện Bồi dưỡng năng lực Hiệu trưởng hiện đại (Lớp 2); chuẩn bị và triển khai các nội dung về công tác khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục trong năm học mới 2022 - 2023 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; tiếp tục thực hiện công tác đánh giá ngoài các trường mầm non, phổ thông trong tỉnh theo kế hoạch năm 2022.

b) Công tác Lao động - việc làm - đào tạo nghề -an sinh xã hội (đến ngày 15/9/2022):

- *Công tác an sinh xã hội, tạo việc làm:* Từ đầu năm đến nay đã tổ chức được 23 phiên giao dịch việc làm *(Trong đó có 16/16 Phiên theo kế hoạch của tỉnh đạt 100%; 04 phiên kết nối trực tuyến với các tỉnh ĐBSCL, trực tuyến Hà Nội và Quảng Nam, 03 phiên tại doanh nghiệp[40])*, có 302 đơn vị, doanh nghiệp tham gia (trong đó, có 221 đơn vị tham gia trực tiếp và 81 đơn vị tham gia trực tuyến), có 6.621 lao động tham dự.

Toàn tỉnh có **33.373** lao động được giải quyết việc làm, **đạt 111,2%,** đưa **1.408** lao động đi làm việc ở nước ngoài[41]**, đạt 93,86%** kế hoạch năm ; số lao động đang học giáo dục định hướng, chờ xuất cảnh là **1.597** lao động.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp hỗ trợ người lao động góp phần vào phục hồi kinh tế chung toàn tỉnh. Quyết định cho **12.652** lao động hưởng trợ cấp thất nghiệp, với số tiền là **183.439,5** triệu đồng. Thực hiện Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động, ngày 11 tháng 5 năm 2022 Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Kế hoạch số 170/KH-UBND triển khai thực hiện Quyết định, đến ngày 15/8/2022*:* có 06 huyện, thành phố phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà ở cho 1.385 lao động của 36 doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh, với tổng số tiền hỗ trợ **2.132.500.000 đồng** (trong đó có 18 doanh nghiệp với 121 lao động thuộc đối tượng quay trở lại thị trường lao động, số tiền hỗ trợ: 248.000.000 đồng)[42]; đến **ngày 23/8/2022** có 06/06 địa phương đã **giải ngân hết 100%** kinh phí

[40] Cty TNHH Hùng Cá, Cty TNHH MTV CBTS Hoàng Long và Cty CP Đầu tư và Phát triển IDI.

[41] Thị trường lao động tham gia gồm: Nhật Bản 1.330 lao động, Hàn Quốc 75 lao động, Đài Loan 03 lao động.

[42] TP. Sa Đéc có 20 doanh nghiệp được phê duyệt hỗ trợ, với tổng số 610 lao động, số tiền hỗ trợ 948.000.000 đồng; TP. Cao Lãnh: có 05 doanh nghiệp được phê duyệt hỗ trợ, với tổng số 536 lao động, số tiền hỗ trợ 825.500.000 đồng; TP. Hồng Ngự: có 03 doanh nghiệp được phê duyệt hỗ trợ, với tổng số 09 lao động, số tiền hỗ

hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo danh sách được Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phê duyệt hỗ trợ. Qua rà soát báo cáo từ các huyện, thành phố trên địa bàn Tỉnh hiện không còn đối tượng đủ điều kiện hỗ trợ theo Quyết định 08/2022/QĐ-TTg.

- Về các chính sách cho vay ưu đãi qua Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) để bảo đảm an sinh xã hội và hỗ trợ việc làm:

(1) Đến 31/8/2022, NHCSXH-ĐT đã giải ngân cho vay 152,74 tỷ đồng *(tăng 5,2 tỷ đồng so kỳ báo cáo trước)* đối với 04 chương trình tín dụng theo Nghị quyết số 11/NQ-CP[43], cụ thể:

(1.1) Cho vay HSSV mua máy vi tính học trực tuyến: Đã giải ngân cho 2.118 lượt khách hàng với số tiền cho vay là 21,18 tỷ đồng, dư nợ 21,09 tỷ đồng, đạt 119,7% kế hoạch.

(1.2) Cho vay hỗ trợ việc làm: Đã giải ngân cho 3.110 lượt khách hàng, tạo việc làm cho 3.314 lao động với số tiền 110 tỷ đồng, hoàn thành 100% kế hoạch giao.

(1.3) Cho vay Nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP: Giải ngân cho 50 hộ với số tiền 20,66 tỷ đồng, đạt 43,31% kế hoạch.

(1.4) Cho vay đối với cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học ngoài công lập: Giải ngân cho vay 14 lượt khách hàng với số tiền 0,9 tỷ đồng, đạt 78,95% kế hoạch.

(2) Về chính sách cho vay có hỗ trợ lãi suất 2%/năm trong 02 năm 2022-2023 theo Nghị quyết số 11/NQ-CP đối với các khoản vay có lãi suất trên 6%/năm (theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP ngày 30/5/2022 của Chính phủ (gói 3.000 tỷ đồng)): NHCSXH-ĐT đã thực hiện rà soát danh sách khách hàng gửi NHCSXH Việt Nam và đang chờ hướng dẫn các bước hạch toán để triển khai thực hiện[44]. Số dư nợ NHCSXH-ĐT dự kiến hỗ trợ bình quân trong năm 2022 là 1.852 tỷ đồng với số tiền lãi dự kiến hỗ trợ là 37 tỷ đồng, năm 2023 là 73,35 tỷ đồng.

- Công tác giáo dục nghề nghiệp: Từ đầu năm đến nay các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Tỉnh đã tuyển sinh và đào tạo đượ c **13.647/15.000** học viên, đạt **90,98%** kế hoạch năm[45].

- Công tác chăm sóc Người có công với cách mạng; Bảo trợ xã hội, Phòng chống Tệ nạn xã hội

Quan tâm thực hiện kịp thời các chính sách cho người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội. Trong tháng, điều chỉnh tăng, giảm và trợ cấp mai táng phí

---

trợ 6.000.000 đồng; Huyện Lai Vung: có 05 doanh nghiệp được phê duyệt hỗ trợ, với tổng số 75 lao động, số tiền hỗ trợ 114.000.000 đồng; Huyện Hồng Ngự: có 02 doanh nghiệp được phê duyệt hỗ trợ, với tổng số 23 lao động, số tiền hỗ trợ 35.500.000 đồng; Huyện Tháp Mười: có 01 doanh nghiệp được phê duyệt hỗ trợ, với tổng số 132 lao động, số tiền hỗ trợ 194.500.000 đồng.

[43] Kế hoạch Trung ương giao cho NHCSXH-ĐT: Cho vay HSSV mua máy tính: 17,7 tỷ đồng; cho vay GQVL: 110 tỷ đồng; cho vay Nhà ở xã hội NĐ 100/2015/NĐ-CP: 47,7 tỷ đồng; cho vay cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học ngoài công lập: 1,14 tỷ đồng.

[44] Chi nhánh NHCSXH- ĐT đã báo cáo dư nợ dự kiến hỗ trợ lãi suất năm 2022, 2023 về NHCSXH Việt Nam và NHCSXH Việt Nam đang chờ Thủ tướng Chính phủ quyết định phê duyệt giao vốn ngân sách trung ương bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 cho NHCSXH, căn cứ quyết định chi của Thủ tướng Chính phủ giao NHCSXH thực hiện phân bổ hạn mức hỗ trợ lãi suất về cho chi nhánh để thực hiện chi hỗ trợ cho người vay theo quy định.

[45] Chia theo trình độ đào tạo: cao đẳng 1.075 học viên, trung cấp 2.172 học viên, sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng: 10.400 học viên.

người có công với cách mạng 161 trường hợp[46]; đôn đốc huyện, thành phố thực hiện bổ sung điều kiện để được hỗ trợ xây dựng, sửa chữa 545 căn nhà tình nghĩa cho người có công và thân nhân.

Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp đang nuôi dưỡng 95 trường hợp, tăng 04 trường hợp so kỳ báo cáo trước; Cơ sở Điều trị nghiện đang quản lý cai nghiện cho 165 học viên, tăng 24 học viên so kỳ báo cáo trước.

c) Công tác y tế:

Bệnh sốt xuất huyết (SXH) tiếp tục tăng cao *(tăng trên 900%)* và diễn biến phức tạp so cùng kỳ năm 2021, số ca tử vong tăng[47]. Bệnh tay chân miệng giảm so cùng kỳ[48]. Các bệnh truyền nhiễm khác được kiểm soát tốt, trong tháng có 32/42 các loại bệnh truyền nhiễm không có ca mắc (kỳ báo cáo trước 27/42). Tỷ lệ tiêm chủng đủ liều cho trẻ < 01 tuổi và trẻ được bảo vệ phòng UVSS đạt tiến độ; VAT 2+ cho PNCT đến tháng 8/2022 đạt tiến độ. Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục sức khỏe với nhiều chủ đề đa dạng của Đài phát thanh và truyền hình Đồng Tháp và báo Đồng Tháp. Không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm. Công tác Dân số - KHHGĐ được quan tâm thực hiện, tỷ số giới tính lúc sinh đến tháng 8: 104,55 bé trai/100 bé gái sinh sống, cao hơn so cùng kỳ năm 2021 là 0,84 bé trai/100 bé gái sinh sống.

d) Hoạt động văn hóa- thể thao:

- Tập trung tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm[49] trong tháng 9/2022 gắn với tuyên truyền các nhiệm vụ trọng tâm của Tỉnh. Tổ chức các hoạt động Tết Trung thu cho trẻ em năm 2022.

- Các hoạt động thể dục thể thao được tổ chức sôi nổi. Tổ chức thành công Đại hội TDTT tỉnh Đồng Tháp lần thứ IX: Kết quả, thành phố Cao Lãnh hạng nhất toàn đoàn; huyện Lai Vung hạng nhì; thành phố Sa Đéc hạng ba. Tiếp tục duy trì đào tạo lực lượng 16 môn thể thao thành tích cao. Trong tháng, cử 28 lượt HLV và 164 lượt VĐV tham gia 11 giải toàn quốc, mở rộng, đạt 46 Huy chương Vàng, 32 Huy Chương Bạc và 64 huy chương Đồng. Thành tích nổi bật trong tháng, Đội Xe đạp tham dự thi đấu giải Vô địch xe đạp đường trường và địa hình trẻ quốc gia lần thứ 27 năm 2022 tại Thanh Hóa. Kết quả đạt 17 HCV, 08 HCB, 09 HCĐ. 03 VĐV Đồng Tháp tham dự giải Vô địch trẻ Kurash châu Á lần thứ VII tại Chon Buri, Thái Lan. Kết quả đạt 02 HCĐ.

4. Hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh

---

[46] Trong đó: tăng 59 trường hợp; giảm 102 trường hợp.

[47] Cộng dồn đến ngày 31/8/2022 là 8.839 ca so với cùng kỳ năm 2021 (835 ca) tăng 8.004 ca. SXH đến cuối tháng 8/2022 ghi nhận 11 trường hợp tử vong so với cùng kỳ năm 2021 (01 trường hợp tử vong).

[48] Số liệu cộng dồn đến ngày 31/8/2022 là 2.536 ca so với cùng kỳ năm 2021 (2.212 ca), tăng 14,6% (tăng 324 ca). TCM cộng dồn đến cuối tháng 8 năm 2022 không ghi nhận trường hợp tử vong so với cùng kỳ 2021 ghi nhận 02 trường hợp tử vong.

[49] Kỷ niệm 77 năm Quốc khánh nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2022) cả nước được nghỉ 04 ngày (từ ngày 01/9 - 04/9/2022); Kỷ niệm 77 năm Ngày thành lập Công an Nhân dân Việt Nam (19/8/1945 - 19/8/2022) và 17 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (19/8/2005 - 19/8/2022); 134 năm Ngày sinh Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng (20/8/1888 - 20/8/2022); 111 năm Ngày sinh Đại tướng Võ Nguyên Giáp (25/8/1911 -25/8/2022); 53 năm Ngày mất của Chủ tịch Hồ Chí Minh (ngày 28/8/2022); Ngày truyền thống ngành văn hóa 28/8...

4.1. Miễn, giảm thuế, phí, lệ phí

- Các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất thuế GTGT **10%** được giảm **2%** thuế suất (còn 8%) đối với cơ sở kinh doanh tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ và giảm **20%** mức tỷ lệ phần trăm khi thực hiện xuất hóa đơn đối với cơ sở kinh doanh, hộ, cá nhân kinh doanh tính thuế GTGT theo phương pháp tỉ lệ phần trăm: ***đã giảm 135 tỷ đồng tiền thuế GTGT từ tháng 02/2022 đến tháng 7/2022.***

- Đối với hỗ trợ tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các khoản chi ủng hộ, tài trợ của doanh nghiệp, tổ chức cho các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 tại Việt Nam cho kỳ tính thuế 2022: ***đến nay chưa có***.

- Giảm **30%** tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng hoặc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức thuê đất trả tiền hằng năm phải ngừng sản xuất kinh doanh do ảnh hưởng của dịch Covid-19: ***chưa có, do chưa có văn bản hướng dẫn thực hiện.***

- Giảm 50% mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu theo Nghị quyết số 18/2022/UBTVQH15 ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: ***đã giảm 287 tỷ đồng tiền thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu từ tháng 4/2022 đến tháng 7/2022.***

- Giảm 50% lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước theo Nghị định số 103/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2021**:** ***đã giảm 35 tỷ đồng Lệ phí trước bạ từ tháng 01/2022 đến tháng 5/2022.***

- Gia hạn thời hạn nộp thuế TNDN, thuế TNCN, thuế GTGT, thuế TTĐB và tiền thuê đất trong năm 2022 theo Nghị định số 34/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 về gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, TNDN, TNCN và tiền thuê đất trong năm 2022: ***đã gia hạn 52 tỷ đồng tiền thuế GTGT, 3 tỷ đồng thuế TNDN ước tạm nộp và 5 tỷ đồng tiền thuê đất.***

4.2. Hoạt động tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh

- Trong các tháng đầu năm 2022, hoạt động ngân hàng diễn ra an toàn, hiệu quả, thông suốt, phục vụ tốt nhu cầu khách hàng. Tập trung triển khai dịch vụ và các ứng dụng công nghệ về thanh toán hiện đại, không dùng tiền mặt; thực hiện đúng quy định về lãi suất huy động, lãi suất cho vay. Các TCTD trên địa bàn tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp thu hút nguồn vốn huy động tại chỗ và tranh thủ vốn điều hòa từ Hội sở để đảm bảo cung ứng đầy đủ và kịp thời nhu cầu vốn tín dụng của các cá nhân, tổ chức kinh tế trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế được tiếp cận vốn vay, góp phần hạn chế, đẩy lùi "tín dụng đen" tại địa phương. Tập trung đầu tư cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn, cho vay DN nhỏ và vừa, DN xuất khẩu và DN ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ; phục vụ thực hiện các chương trình, Đề án trọng điểm của Tỉnh.

- Dư nợ cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trong đó có dư nợ cho vay ngành thủy sản, lúa gạo đều có mức tăng trưởng khá tốt[50]. Tổng huy động vốn ước đến ngày 30/9/2022 đạt 60.090 tỷ đồng, so với cuối năm 2021 tỷ lệ tăng 9,7%; dư nợ đạt 89.950 tỷ đồng, so với cuối năm 2021 tỷ lệ tăng 12%; tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ được kiểm soát dưới 2%.

- Về chính sách cho vay hỗ trợ lãi suất 2%/năm từ ngân sách nhà nước trong 02 năm 2022-2023 đối với khách hàng vay thông qua hệ thống ngân hàng thương mại thuộc các ngành, lĩnh vực theo quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP: Chưa phát sinh khoản hỗ trợ lãi suất cho khách hàng tại các CN NHTM trên địa bàn theo hướng dẫn Nghị định số 31/2022/NĐ-CP và Thông tư số 03/2022/TT-NHNN, nguyên nhân: khách hàng không thuộc ngành nghề được hưởng hỗ trợ, hộ kinh doanh không đăng ký kinh doanh, hợp đồng tín dụng của khách hàng ký kết trước ngày 01/01/2022; bên cạnh đó, những khách hàng đủ điều kiện, ngân hàng đã rà soát, thông báo cụ thể đến khách hàng về nội dung chính sách hỗ trợ, tuy nhiên, tâm lý e dè, ngại về hồ sơ, thủ tục chứng minh khi phát sinh kiểm tra, kiểm toán hậu hỗ trợ...nên chưa mạnh dạn gửi đề nghị.

Phát sinh các trường hợp đang đề nghị hỗ trợ và các ngân hàng thương mại đang hướng dẫn các thủ tục: 02 trường hợp đề nghị hỗ trợ tại NH TMCP Đầu tư-Đồng Tháp; 03 trường hợp đề nghị hỗ trợ tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương chi nhánh Tỉnh; Ngân hàng TMCP công thương chi nhánh Tỉnh đã chủ động rà soát 03 trường hợp.

4.3. Về hỗ trợ đầu tư vào khoa học và công nghệ, máy móc, thiết bị

- Nhiều nhiệm vụ đề tài từ cấp cơ sở đến quốc gia được triển khai trên địa bàn Tỉnh tập trung vào các đề án, chương trình trọng tâm của Tỉnh góp phần thúc đẩy đà phục hồi phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh. Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 44/2021/NQ- HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về quy định một số chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn về thủ tục hành chính đề nghị hỗ trợ tại các huyện, thành phố. Ước đến cuối tháng 9/2022 tiếp nhận và xem xét hỗ trợ kinh phí cho khoảng 45 lượt tổ chức/cá nhân trên địa bàn Tỉnh với tổng kinh phí hỗ trợ khoảng 350 triệu đồng (đã thực hiện được 37 lượt, với kinh phí hỗ trợ là hơn 300 triệu đồng). Với sự hỗ trợ trong những năm qua của tỉnh, nhiều doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ, giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp, phục hồi sản xuất sau dịch Covid-19

- Tiếp tục triển khai Chương trình hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn, ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến. Tính đến tháng 9/2022 đã xét duyệt hồ sơ hỗ trợ 11 đề án (03 đề án KCQG, 08 đề án KCĐP) cho 15 đơn vị thụ hưởng, với tổng kinh phí hỗ trợ là 03 tỷ đồng; đã Lập 08 đề án khuyến công địa phương năm 2022 (đợt 3) đề nghị hỗ trợ.

5. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, quốc phòng - an ninh và đối ngoại

[50] So với cuối năm 2021, dư nợ cho vay lĩnh vực NoNT tăng 5,07%, dư nợ cho vay ngành thủy sản tăng 18%; dư nợ cho vay ngành lúa gạo tăng 32%; dư nợ cho vay DNNVV tăng 16%.

- Công tác cải cách hành chính, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí được Tỉnh quan tâm chỉ đạo. Chỉ số PAPI năm 2021 xếp thứ 27 cả nước (xếp thứ 2 khu vực đồng bằng sông Cửu Long), giảm 25 hạng so với năm 2020, trong đó, chỉ số Quản trị môi trường của Đồng Tháp tiếp tục dẫn đầu cả nước; chỉ số SIPAS xếp thứ 15/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; chỉ số PAR Index 2021 của tỉnh xếp hạng 26/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trong tháng, tiến hành kiểm tra tại 07 sở, cơ quan ngang sở, Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh và 12 huyện, thành phố thuộc Tỉnh.

- Tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo hướng tinh gọn hoạt động hiệu quả gắn với tinh giản biên chế. Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, danh mục vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị, địa phương[51]. Công tác quản lý, sử dụng biên chế được thực hiện chặt chẽ, bảo đảm theo quy định của pháp luật và theo lộ trình giảm biên chế của Trung ương[52]. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức tham gia đào tạo ở nước ngoài, trong nước theo kế hoạch đề ra[53].

- Tiếp tục triển khai mô hình giao cho Bưu điện đảm nhận một số công việc trong quá trình cung ứng các dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh giai đoạn 3 (mở rộng); tiếp tục triển khai Mô hình Kết hợp dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích; Mô hình Công dân không viết gắn với dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Tỉnh; phát huy hiệu quả hoạt động Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 Tỉnh tiếp nhận và xử lý hỏi đáp thông tin kịp thời, đạt tỷ lệ trên 92%[54]. Hoạt động Trung tâm kiểm soát hành chính và phục vụ hành chính công tiếp tục duy trì hiệu quả, số hồ sơ được xem xét, giải quyết đúng và trước hạn **đạt gần 100**%[55], tuy nhiên có hồ sơ trễ hạn.

- Tình hình an ninh chính trị trật tự và an toàn xã hội được giữ vững ổn định. Tăng cường bảo đảm tuyệt đối các địa bàn trọng điểm, thường xuyên tuyên truyền, tuần tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Từ 15/8/2022 đến 14/9/2022, toàn Tỉnh đã xảy ra 04 vụ, làm chết 04 người, bị thương 01 người *(so kỳ báo cáo trước tăng 01 vụ, số người chết và bị thương không tăng giảm; so cùng kỳ năm 2021 tăng 04 vụ, tăng 04 người chết, tăng 01 người bị thương); tai nạn giao thông đường thủy không xảy ra (so kỳ báo cáo*

---

[51] Sở Khoa học và Công nghệ; Công thương; Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư; Giao thông vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế; Giáo dục và Đào tạo; Lao động - Thương binh và Xã hội; Tư pháp; Ngoại vụ; Tài chính; Xây dựng; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tin và Truyền thông; Thanh tra Tỉnh; Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh; Ban Quản lý Khu Kinh tế; Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành.

[52] Thông báo phê duyệt danh sách đối tượng tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ trong quý III năm 2022 đối với 44 CBCCVC.

[53] Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 25/01/2022; Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 28/02/2022.

[54] Trong tháng 9/2022, Tổng đài 1022 đã tiếp nhận và lập 328 phiếu phản ánh, kiến nghị, hỏi đáp thông tin dịch vụ công, đã giải quyết 302 phiếu, đạt 92,07%, còn 26 phiếu đang chuyển các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết. Trong 9 tháng năm 2022, đã tiếp nhận và lập 4.118 phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân và đã xử lý 4.092 ý kiến, đạt 99,37%, còn 26 ý kiến đang chuyển các cơ quan có liên quan kiểm tra giải quyết theo quy định. Các yêu cầu đều được Điện thoại viên tiếp nhận và lập phiếu xử lý kịp thời.

[55] Trong tháng 9/2022, Trung tâm tiếp nhận 9.504 hồ sơ TTHC; đã giải quyết đúng và trước hạn 6.638 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,985%; có 01 hồ sơ giải quyết trễ hạn, chiếm tỷ lệ 0,015%; hiện nay còn 2.865 hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Lũy kế 9 tháng năm 2022, Trung tâm đã tiếp nhận 53.392 hồ sơ TTHC. Tổng số hồ sơ được xem xét, giải quyết đúng và trước hạn là 50.526 hồ sơ, đạt 99,998%; 01 hồ sơ giải quyết trễ hạn; chiếm tỷ lệ 0,002%.

trước và cùng kỳ năm 2021 không tăng giảm). Cháy xảy ra 02 vụ *(so kỳ báo cáo trước tăng 01 vụ, so năm 2021 tăng 02 vụ).*

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Dịch bệnh Covid-19 tiếp tục được kiểm soát tốt, tạo điều kiện cho các ngành, lĩnh vực sản xuất tăng tốc sau thời gian bị tác động dịch bệnh kéo dài.

- Tình hình tiêu thụ các loại nông, lâm, thủy sản trong tháng tiếp tục ổn định, giá bán có chiều hướng tăng cao nhất là các loại trái cây, thủy sản, hoa màu hầu hết giúp người nuôi, trồng có lãi hơn so cùng kỳ.

- Các ngành, lĩnh vực có sự tăng trưởng cao nhất trong quý III/2022, nhất là sản xuất công nghiệp, thương mại - dịch vụ, du lịch đều có mức tăng cao. Hoạt động xây dựng tiếp tục khởi sắc, xuất khẩu tăng trưởng mạnh. Nhờ các chính sách hỗ trợ phục hồi sản xuất kinh doanh của Trung ương, sự vào cuộc cả hệ thống chính trị, các giải pháp linh hoạt, sâu sát cơ sở của địa phương góp phần làm phục hồi hầu hết các ngành, lĩnh vực.

- Công tác phát triển doanh nghiệp tiếp tục đạt kết quả khả quan theo tiến độ kế hoạch đề ra.

- Nhiều chỉ tiêu về văn hóa - xã hội, môi trường đảm bảo tiến độ, ước đạt và vượt trong năm 2022. Công tác giáo dục, giải quyết việc làm, đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, các hoạt động an sinh xã hội được thực hiện tốt; các hoạt động văn hóa văn nghệ tiếp tục đáp ứng tốt nhu cầu hưởng thụ của người dân.

- Công tác CCHC tiếp tục được các cơ quan, đơn vị và địa phương quan tâm thực hiện, tập trung chỉ đạo, điều hành nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ CCHC, nhất là xây dựng chính quyền kiến tạo, phát triển, chuyển từ quản lý sang phục vụ. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

2. Hạn chế

2.1. Về kinh tế, văn hóa – xã hội

- Sản lượng lúa thu hoạch giảm so cùng kỳ năm 2021, chủ yếu do giảm diện tích gieo trồng lúa chuyển sang trồng cây ăn trái và hoa màu.

- Giá thành sản xuất nông, lâm, thủy sản, và công nghiệp cũng tăng hơn so cùng kỳ do chi phí đầu vào như: phân bón, giá xăng dầu tăng cao làm cước vận chuyển tăng, hóa chất, thức ăn, con giống, nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất, dự báo giá thành tiếp tục tăng trong các tháng tới. Một số sản phẩm công nghiệp như: Gạo xay xát, lau bóng, Thuốc viên các loại, Thức ăn gia súc, thủy sản, Bia tiếp tục có sản lượng đạt thấp so kỳ vọng kế hoạch năm 2022.

- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công tuy cao hơn so cùng kỳ, nhưng vẫn đạt thấp so kỳ vọng. Do công tác thiết kế thi công, đấu thầu lựa chọn nhà thầu chậm; sự phối hợp giữa các cơ quan còn thiếu chặt chẽ; Công tác giải phóng mặt bằng chậm, công tác phối hợp giữa các ngành chưa chặt chẽ để đẩy nhanh công tác GPMB cũng như giải quyết các vướng mắc; Uỷ ban nhân dân cấp huyện, thành phố chưa chủ động trong các thủ tục liên quan về đất đai, dẫn đến việc thực hiện GPMB kéo dài, ảnh hưởng tiến độ dự án ; Sau một thời gian triển khai thi công kể

từ lúc trúng thầu, một số nhà thầu bị suy giảm năng lực , đồng thời nguồn, giá vật liệu xây dựng khó khăn, một số gói thầu chậm so với kế hoạch đề ra.

- Tình hình thu hút dự án đầu tư còn hạn chế, chưa thu hút được các dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế cũng như chưa thu hút được dự án FDI trên địa bàn Tỉnh do hiện nay tỷ lệ lấp đầy các khu, cụm công nghiệp đã cao; việc triển khai đầu tư hạ tầng khu công nghiệp Tân Kiều còn chậm so kế hoạch, nguyên nhân chủ yếu do vướng giải phóng mặt bằng.

- Bệnh sốt xuất huyết tiếp tục diễn biến phức tạp và số ca tử vong tăng.

- Công tác giảm nghèo ước cả năm 2022 chỉ đạt 0,4% /1% Kế hoạch. Nguyên nhân, theo rà soát hộ nghèo theo chuẩn mới GĐ 2022-2025, chấm điểm trên số tài sản người dân tăng, đời sống người dân được cải thiện nên khó rơi vào hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2.2. Một số chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 11/NQ-CP vẫn còn chậm:

- Giảm **30%** tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 gặp nhiều khó khăn do chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể.

- Trang bị máy tính bảng theo Chương trình "Sóng và máy tính cho em" từ Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam chưa phát sinh, đang tạm dừng theo yêu cầu Công văn số 4327/BTTTT-KHTC, ngày 22/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Về chính sách cho vay có hỗ trợ lãi suất 2%/năm trong 02 năm 2022-2023 theo Nghị quyết số 11/NQ-CP đối với các khoản vay có lãi suất trên 6%/năm vẫn còn chậm do đang chờ NHCSXH Việt Nam hướng dẫn các bước hạch toán để triển khai thực hiện.

- Về chính sách cho vay có hỗ trợ lãi suất 2%/năm trong 02 năm 2022-2023 theo Nghị quyết số 11/NQ-CP đối với các khoản vay có lãi suất trên 6%/năm chưa có, đang chờ hướng dẫn các bước hạch toán để triển khai thực hiện.

V. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÁC THÁNG TIẾP THEO

Tỉnh Đồng Tháp tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Rà soát các hạn chế, khuyết điểm, phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra trong các Kế hoạch, Chương trình hành động của UBND Tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2022 của Chính phủ, chương trình hành động của BCH Đảng bộ Tỉnh năm 2022 và Nghị quyết Hội đồng nhân dân Tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Triển khai Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị, về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng ĐBSCL đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tập trung cụ thể hóa việc triển khai các Nghị quyết, Kết luận của Tỉnh ủy sát thực tiễn nhanh chóng đưa Nghị quyết, Kết luận đi vào cuộc sống của người dân.

2. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh toàn diện trên các lĩnh vực, tập trung khắc phục các điểm yếu. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư. Thường xuyên đối thoại, trao đổi, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, dự án đầu tư để sớm đi vào hoạt động, nâng cao công suất; hỗ trợ Hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã kết nối tiêu thụ, nâng cao năng lực ứng dụng thương mại

điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị, đầu tư máy móc thiết bị, đổi mới quy trình sản xuất. Triển khai nhanh các giải pháp hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh, doanh nghiệp các chính sách về tín dụng, thuế, phí, lệ phí, …. theo tinh thần Nghị quyết số 11/NQ-CP, ngày 30/1/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình, góp phần cung cấp nguồn lực cho người dân, doanh nghiệp tăng tốc phục hồi sản xuất, kinh doanh.

3. Tăng cường công tác thông tin về thị trường và giá cả hàng hóa, tuyên truyền, ổn định tâm lý người dân, tránh đầu cơ găm hàng, gây tăng giá hàng hóa cục bộ; bảo đảm cung ứng, lưu thông hàng hóa trên địa bàn Tỉnh. Nắm bắt cơ hội hỗ trợ doanh nghiệp tăng tốc xuất khẩu các mặt hàng chủ lực của Tỉnh, nhất là lúa, gạo và thủy sản sang Châu Âu và các thị trường mà Việt Nam ký hiệp định thương mại. Tiếp tục các hoạt động kích cầu du lịch thu hút khách trong và ngoài nước đến với Đồng Tháp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động du lịch. Khuyến khích các cơ sở, địa điểm đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, nhất là phát huy sản phẩm du lịch sinh thái nông nghiệp, sông nước.

4. Theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết, dịch bệnh phát sinh trên cây trồng, vật nuôi, kịp thời có giải pháp phòng trừ hiệu quả; theo dõi sát kế hoạch sản xuất vụ lúa Thu đông 2022. Chủ động phòng, chống ảnh hưởng của lũ nội đồng đến sản xuất nông nghiệp trong các tháng mưa, bão cuối năm. Khuyến khích chuyển đổi cơ cấu nội ngành, hình thành vùng nguyên liệu nuôi, trồng quy mô lớn có truy xuất nguồn gốc đáp ứng nhu cầu thị trường và nguyên liệu cho sản xuất công nghiệp chế biến. Tiếp tục theo dõi, nắm bắt các khó khăn của các HTX, THT và Hội quán để kịp thời xem xét tháo gỡ, nâng cao chất lượng hoạt động. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

5. Tiếp tục công tác sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh, UBND cấp huyện theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Tập trung xây dựng chính quyền phục vụ; đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành. Triển khai hiệu quả Đề án chuyển đổi số. Chú trọng các giải pháp cắt giảm và đơn giản hóa quy trình thủ tục hành chính, mang đến dịch vụ tốt nhất cho người dân.

6. Thực hiện giải pháp quyết liệt, mạnh mẽ thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công các tháng còn lại, phấn đấu giải ngân đạt 100%. Trong quý IV năm 2022, các công trình trung hạn hoàn thành hồ sơ và triển khai đạt ít nhất 50% tổng số công trình, dự án, theo Cam kết hành động năm 2022 của Tỉnh.Triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài.

Phối hợp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm[56], nhất là các tuyến cao tốc đi qua địa bàn tỉnh[57] và sớm hoàn thành các dự án giao

[56] Quốc lộ 30 đoạn Tuyến tránh thành phố Cao Lãnh, cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, Hạ tầng giao thông khu vực Nam sông Tiền, Tuyến ĐT857, Tuyến ĐT845, Tuyến ĐT842, Mở rộng ĐT849, Nâng cấp đường ĐT841 và xây dựng mới cầu Sở Thượng 2, Bến phà An Phong – Tân Bình và Tuyến đường kết nối…

thông chuyển tiếp đưa vào hoạt động. Các ngành, các cấp chủ động phối hợp để giải quyết những khó khăn , vướng mắc trong công tác gi ải phóng mặt bằng cho các dự án, công trình đang triển khai thi công, nhất là các dự án trọng điểm, có sức lao tỏa. Theo dõi sát nhu cầu và có kế hoạch cung ứng cát kịp thời, hợp lý cho các công trình, nhất là các dự án giao thông trọng điểm, hạn chế tình trạng thiếu cát cục bộ ảnh hưởng đến tiến độ các dự án. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành hạ tầng KCN Tân Kiều, KCN Ba Sao, KCN Trần Quốc Toản mở rộng, Cụm công nghiệp Quảng Khánh, khu kinh tế cửa khẩu để tạo mặt bằng sạch thu hút đầu tư. Tăng cường kiểm tra cấp phép bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

Kịp thời công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng, đơn giá nhân công, giá cả máy và thiết bị thi công theo định kỳ hoặc khi có biến động lớn nhằm giảm thiểu tác động do biến động giá như hiện nay.

7. Triển khai thực hiện Kế hoạch Phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025. Bố trí cán bộ quản lý và giáo viên đảm bảo cho việc dạy học ở các cơ sở giáo dục, nhất là ở các khối lớp thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Theo dõi, cập nhật số liệu trẻ, học sinh đến trường; chốt số liệu huy động đầu năm.

8. Không chủ quan lơ là trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, không để bị động bất ngờ trước mọi tình huống; đảm bảo đầy đủ thuốc, hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế…phục vụ tốt cho người dân trong các cơ sở y tế. Nhanh chóng giải quyết vấn đề tồn đọng của bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp. Đẩy mạnh công tác tiêm chủng cho đối tượng chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng dịch Covid-19. Tăng cường các giải pháp phòng, chống dịch sốt xuất huyết ngay tại cơ sở, sát dân, sâu sát địa bàn; kéo giảm số ca nhiễm và tử vong của bệnh sốt xuất huyết. Tăng cường công tác tuyên truyền về bình đẳng giới và phổ biến các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm dịch y tế biên giới để theo dõi tình hình khách nhập cảnh vào tỉnh từ vùng có dịch bệnh đậu mùa khỉ, viêm gan cấp tính mới, cúm A(H5N1) hoặc dịch mới nổi khác nhập cảnh qua biên giới để có biện pháp xử lý theo quy định và phát hiện các nguy cơ lây lan bệnh dịch.

9. Tổ chức kỳ thi Kỹ năng nghề tỉnh Đồng Tháp năm 2022. Chuẩn bị tốt các điều kiện để dự thi kỹ năng nghề toàn quốc, dự kiến tổ chức từ ngày 10-14/10/2022 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Tiếp tục triển khai các hoạt động hỗ trợ, đào tạo nghề, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia giáo dục nghề nghiệp; tăng cường kết nối với doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo nghề và giới thiệu việc làm, đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng, trong đó chú trọng kiểm soát vận động lao động không bỏ trốn tại nước sở tại. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm sóc Người có công với cách mạng, công tác giảm nghèo. Tiếp tục đôn đốc thực hiện việc hỗ trợ xây dựng, sửa chữa 545 căn nhà tình nghĩa cho người có công và thân nhân.

---

[57] Dự án đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu: Tổ chức thực hiện cắm mốc GPMB (giai đoạn 1); Đẩy nhanh tiến độ lập báo cáo NCKT tuyến cao tốc Cao Lãnh -An Hữu.

10. Đẩy nhanh tiến độ lập và hoàn thiện Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, lấy ý kiến theo quy định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo tiến độ đã đề ra.

11. Giữ vững ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Thực hiện đợt cao điểm kiểm tra, xử lý các hành vi, vi phạm pháp luật, an toàn giao thông, hưởng ứng ngày *"Toàn dân tham gia PCCC-4/10*"; đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan *"tín dụng đen"*. Chủ động nắm tình hình ngoại biên, biên giới, nhất là tình hình người CPC gốc Việt để có giải pháp kịp thời. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

12. Yêu cầu các sở, ngành Tỉnh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quản lý tiếp tục báo cáo đầy đủ các nội dung theo Công văn số 398/UBND-THVX, ngày 03/8/2022 của UBND Tỉnh về đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu trong những tháng cuối năm 2022 và báo cáo các chính sách trong Nghị quyết số 11/NQ-CP, ngày 30/01/2022 của Chính phủ[58], trong đó, đính kèm đầy đủ 03 biểu báo cáo theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại mục 02 của Công văn số 3138/BKHĐT-TH, ngày 13/5/2022 về việc đề nghị báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP, ngày 30/01/2022 của Chính phủ[59].

VI. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Kiến nghị UBND Tỉnh đề nghị Bộ Công Thương sớm ban hành hướng dẫn tiêu chí 4 (tiêu chí điện) và tiêu chí kinh tế (chỉ tiêu 6.1): Có khu công nghiệp, hoặc cụm công nghiệp được đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật, để Sở Công Thương có cơ sở tham mưu Ban Chỉ đạo Tỉnh ban hành hướng dẫn chung cho Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

Trên đây là báo cáo tình hình triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 9, 9 tháng năm 2022, một số nhiệm vụ trọng tâm các tháng tiếp theo trên địa bàn Tỉnh./.

Nơi nhận:
- Vụ KTĐP<
- Vụ TH Kinh tế QD } Bộ KH&ĐT;
- UBND Tỉnh;
- VP Tỉnh ủy;
- VP HĐND Tỉnh, VP. UBND Tỉnh;
- Sở, ban, ngành Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Cục Thống kê;
- BLĐ Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TH.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH ĐỒNG THÁP

Trương Hòa Châu

[58] Đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư yêu cầu tại Công văn số 2166/SKHĐT-TH, ngày 09/8/2022 về việc đề nghị phối hợp báo cáo tình hình triển khai các chính sách của Nghị quyết số 11/NQ-CP, về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

[59] Văn bản có trên mạng.